

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH ĐỂ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, VIÊN CHỨC TRONG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

TS TRỊNH THỊ PHƯƠNG OANH

Trường Đại học Luật Hà Nội

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò, yêu cầu đối với cán bộ nhà nước

Hồ Chí Minh khẳng định: “Nếu không có nhân dân thì Chính phủ không đủ lực lượng. Nếu không có Chính phủ, thì nhân dân không ai dẫn đường”¹ để chỉ ra mối quan hệ khăng khít giữa bộ máy nhà nước, cán bộ nhà nước và Nhân dân. Chính vì vậy, khi chủ trương xây dựng Nhà nước dựa trên nguyên tắc pháp quyền, có hiệu lực pháp lý mạnh mẽ, bên cạnh việc xây dựng một nhà nước hợp hiến, hợp pháp, xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật để đảm bảo Nhà nước quản lý đất nước bằng pháp luật và làm cho pháp luật có hiệu lực trên thực tế, Hồ Chí Minh rất quan tâm đến việc đào tạo và hình thành đội ngũ viên chức nhà nước am hiểu về pháp luật, thành thạo nghiệp vụ hành chính, có trình độ văn hóa và có đức, có tài.

Hồ Chí Minh cho rằng, trong nhà nước dân chủ, cán bộ nhà nước là những người được Nhân dân ủy quyền, chứ không phải như thời xưa là có quyền đề đầu cưỡi cổ Nhân dân. Trong Nhà nước đó, dân là chủ, cán bộ nhà nước là công bộc, là đầy tớ của Nhân dân. Lần đầu tiên trong lịch sử Việt Nam, cán bộ nhà nước từ vị trí là “bề trên”, là “cha mẹ thiên hạ” (phụ mẫu thiên hạ) đã thành “công bộc”, “đầy tớ” của Nhân dân. Hồ Chí Minh gọi cán bộ nhà nước là “đầy tớ”, “công bộc” không có ý coi

thường hay miệt thị những chức vụ này mà muốn nhấn mạnh đến tính trách nhiệm, đến vai trò của cán bộ nhà nước với tư cách là được nhân dân ủy quyền, tin tưởng để thực hành và phát huy quyền dân chủ trong Nhà nước. “Công bộc”, “đầy tớ” theo quan điểm của Hồ Chí Minh, không phải là theo đuôi Nhân dân, thể hiện sự hèn kém trước dân mà ở đây, Người muốn nhấn mạnh đến tính trách nhiệm, tính phụ trách của người cán bộ đối với dân, với nước. Cán bộ là người đại diện cho Nhân dân quản lý các công việc của Nhà nước, “dẫn đường” cho Nhân dân thực hiện quyền dân chủ của mình. Muốn dẫn đường cho Nhân dân, cán bộ nhà nước phải là lực lượng tiêu biểu nhất, có cả đức và tài: có tài mới phụ trách được những công việc mà Chính phủ và Nhân dân giao phó; có đức mới có thể thực hiện được sự ủy quyền của Nhân dân một cách tận tâm, tận lực nhất.

Cán bộ nhà nước do Nhân dân bầu ra. Nhân dân lựa chọn, là những đại biểu ưu tú nhất, nói lên tiếng nói, thực thi quyền lực và quyền lợi của mình. Đây là những người được Nhân dân tin tưởng nhất, tín nhiệm nhất, được Nhân dân đặt cả cơ đồ vô giá của mình vào tay họ. Lần đầu tiên trong lịch sử Việt Nam, Nhân dân từ vị trí con dân, người nô lệ đã trở thành chủ nhân của xã hội, có nhà nước của riêng mình, đại diện cho quyền lực, ý chí và nguyện vọng

của mình. Nhân dân đặt cả sinh mệnh và sự kì vọng của mình vào xây dựng, vun đắp cho nhà nước ấy. Đội ngũ viên chức là những người được nhân dân lựa chọn để gửi gắm những mong ước, nguyện vọng của Nhân dân. Vì vậy, cán bộ nhà nước phải xứng đáng với sự tin tưởng ấy, đừng lên mặt làm quan cách mạng đề đầu, cưỡi cổ Nhân dân. Người chỉ ra *những đức tính cán bộ cần phải có* là: “1) Không tự kiêu, không có cái bệnh làm “quan cách mạng”. 2) Phải siêng năng: siêng nghe, siêng thấy, siêng đi, siêng nghĩ, siêng nói, siêng làm. 3) Cầu tiến bộ luôn luôn, không lúc nào ngừng nghiên cứu, tự luyện, sửa chữa những khuyết điểm. 4) Trung thành với mục đích cách mạng: Giữ cho nước nhà được độc lập, nòi giống được tự do”². Đây vừa là những phẩm chất cơ bản của người cách mạng, đồng thời cũng là những phẩm chất mà người cán bộ nhà nước phải không ngừng trau dồi và phấn đấu.

Để xây dựng một Nhà nước dân chủ, theo Hồ Chí Minh cần cần có những cán bộ *của dân, do dân, vì dân*. Người nói: “Các công việc của Chính phủ làm phải nhằm vào một mục đích duy nhất là mưu tự do hạnh phúc cho mọi người. Cho nên Chính phủ nhân dân bao giờ cũng phải đặt quyền lợi dân lên trên hết thảy. Việc gì có lợi cho dân thì làm. Việc gì có hại cho dân thì phải tránh”³. Bản thân Người, suốt cuộc đời, đã thực hành điều đó nghiêm túc và trung thành hơn ai hết, gần dân, tin dân, coi trọng Nhân dân và được nhân dân tin tưởng rất mực.

Theo Hồ Chí Minh, một yêu cầu nữa đối với người cán bộ nhà nước phải *tin dân và được dân tin*. Bản thân Hồ Chí Minh là một tấm gương tiêu biểu cho phẩm chất này. Khi đất nước còn bị đô hộ, Nhân dân còn là những người nô lệ, Hồ Chí Minh có một niềm tin bất diệt là nước nhà sẽ độc lập, nhân dân sẽ tự do và người giành lại độc lập, tự do cho dân tộc Việt Nam không ai khác chính là Nhân dân Việt Nam. Và cho đến khi sắp từ biệt thế giới này, Người vẫn một lòng tin vào Nhân dân, tin rằng Nhân dân ta luôn đoàn kết, sẽ đánh tan xâm lược, thống nhất và xây dựng nước nhà. Quan điểm của Người trong mối quan hệ với Nhân dân rất rõ: “Phải nhớ rằng dân là chủ. Dân như nước, mình như cá. Lực lượng bao nhiêu là nhờ ở dân hết. Phải làm cho dân mến, khi sắp tới dân mong, khi đi dân tiếc, chớ vác mặt

làm quan cách mạng cho dân ghét, dân khinh, dân không ủng hộ”⁴. Ở đây, Hồ Chí Minh đã đặt mình trong mối quan hệ khăng khít với Nhân dân, coi Nhân dân vừa là mục tiêu, vừa là động lực của mọi cuộc cách mạng. Người đã nhìn thấy ở Nhân dân nguồn sức mạnh và khả năng cách mạng to lớn. Đây chính là bí quyết để Người dẫn dắt Nhân dân đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Theo Hồ Chí Minh, người có quyền lực trong tay giống như cầm con dao hai lưỡi, biết sử dụng sẽ xử lý công việc rất nhanh gọn và hiệu quả, nhưng nếu lạm dụng sẽ có thể bị đứt tay. Làm việc trong môi trường đầy cám dỗ, người cán bộ rất dễ mắc phải những căn bệnh như tham nhũng, lãng phí, quan liêu, độc đoán, chuyên quyền. Mỗi người giữ được chữ “Liêm” đã khó, tạo lập một nền chính trị liêm khiết còn khó hơn nhiều. Để xây dựng một nền chính trị trong sạch, để được dân tin, theo Hồ Chí Minh người cán bộ, đảng viên cần phải chú ý đến việc rèn luyện đạo đức. Người nhắc nhở, người cách mệnh phải “ít lòng tham muốn về vật chất”, “xem thường danh vị, ngôi thứ và tiền bạc” vì đó chính là những “cội nguồn sinh ra đồ kị và hận thù và là nguyên nhân của những hành động chỉ điểm, phản bội, làm tổn hại nghiêm trọng đến sự nghiệp cách mạng”⁵. Tất cả những điều này chính là người cán bộ phải coi lợi ích của Nhân dân là trên hết, trước hết, phải thực sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trước Nhân dân.

Hồ Chí Minh cho rằng, yêu cầu quan trọng của người cán bộ trong mọi thời kì là phải biết thương dân. Thương dân không phải là ban ơn, thương hại, mà nó xuất phát từ sự thấu hiểu và trân trọng Nhân dân. Thương dân là thấu hiểu với nỗi khổ của dân, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân và tìm mọi cách để bù đắp những thiệt thòi, đem lại những điều tốt đẹp cho Nhân dân. Thương dân là luôn bên cạnh nhân dân khi dân cần, sẵn sàng bênh vực Nhân dân khi nhân dân bị yếu thế. Thương dân là dốc sức dốc lòng vì nhân dân, sẵn sàng chịu đựng những hi sinh cao nhất vì dân vì nước. Thương dân là luôn gần dân, sát dân, hiểu rõ tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, từ đó sẵn sàng làm “công bộc”, làm “đầy tớ” cho Nhân dân không một chút đắn đo, toan tính. Người cũng chỉ ra cái lợi của được dân yêu, cái hại

của bị dân ghét để cảnh báo thói xa rời dân, lên mặt “quan cách mạng” với nhân dân: “Nói tóm lại, muốn được dân yêu, muốn được lòng dân, trước hết phải yêu dân, phải đặt quyền lợi của dân trên hết thầy, phải có một tinh thần chí công vô tư⁶. Trong bất kì hoàn cảnh, ở bất kì địa vị nào, người cán bộ phải gần dân, sát dân, phải được dân quý, dân yêu thì khó khăn mấy cũng có thể vượt qua, kẻ thù mạnh mấy cũng có thể đánh thắng.

Nhấn mạnh đạo đức của đội ngũ viên chức nhà nước, nhưng người không tuyệt đối hóa đạo đức mà theo Hồ Chí Minh, người cán bộ muốn đại diện cho nhân dân thì phải làm được việc, tức là phải có phương pháp làm việc, có trình độ, am hiểu công việc, phải biết chia, cắt đặt công việc cho khéo. Đối với Người, việc dùng người tài cũng không nên quá khắt khe, miễn là có lợi cho dân, cho nước. Người luôn nhấn mạnh đến phương pháp làm việc làm sao cho hiệu quả: “Cán bộ chăm chỉ làm việc chưa đủ, cần phải biết làm việc cho có phương pháp. Phải *cần* mà phải *cẩn* nữa”⁷.

Trong việc dùng cán bộ, ngay từ rất sớm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chú ý đến việc đào tạo, bồi dưỡng, thi tuyển cán bộ. Người ký *Sắc lệnh số 197* thành lập Khoa Pháp lý học tại Trường Đại học Việt Nam; *Sắc lệnh số 76* ban hành Quy chế công chức; đăng báo tìm người tài, đưa ra yêu cầu thi tuyển công chức để bổ nhiệm vào các ngạch, bậc hành chính. Trong thời kì đầu của xây dựng Nhà nước, những nội dung thi tuyển bao gồm sáu môn thi gồm: chính trị, kinh tế, pháp luật, địa lí, lịch sử và ngoại ngữ có thể nói là yêu cầu cao. Yêu cầu cao trong việc tuyển dụng viên chức đã thể hiện sự quan tâm đặc biệt đến công tác cán bộ của Người. Những quan điểm này của Hồ Chí Minh càng có ý nghĩa hơn bao giờ hết đối với đội ngũ cán bộ nhà nước trong giai đoạn hiện nay.

2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh để xây dựng đội ngũ viên chức nhà nước hiện nay

Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định: “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị”⁸. Với

mục tiêu lâu dài và kiên quyết về việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân, phát triển đội ngũ cán bộ nhà nước được Đảng ta coi là vấn đề gốc, mang tính chiến lược.

Trong những năm gần đây, vấn đề công tác cán bộ được Đảng và Nhà nước ta càng đặc biệt chú trọng. Do tác động của toàn cầu hóa và ảnh hưởng của mặt trái nền kinh tế thị trường, một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên có những biểu hiện xa rời quần chúng, suy thoái về đạo đức, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, gây bức xúc và mất niềm tin trong nhân dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín và hiệu quả hoạt động của Đảng và Nhà nước, ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa nhân dân với cán bộ, đảng viên. Trước thực trạng đó, Đảng ta đã sớm nhận thức được sự cần thiết phải có những thay đổi mang tính bước ngoặt trong công tác cán bộ để tăng cường mối liên hệ giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân, tạo cho Nhân dân niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19-5-2018 Hội nghị Trung ương lần thứ 7, khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đã chỉ rõ: “Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng; công tác cán bộ là khâu “then chốt” của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng, phải được tiến hành thường xuyên, thận trọng, khoa học, chặt chẽ và hiệu quả. Đầu tư xây dựng đội ngũ cán bộ là đầu tư cho phát triển lâu dài, bền vững”. Nghị quyết cũng xác định mục tiêu tổng quát: “Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; đủ về số lượng, có chất lượng và cơ cấu phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, đủ sức lãnh đạo đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước công nghiệp hiện đại, theo định hướng xã hội chủ nghĩa, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, ngày

càng phồn vinh, hạnh phúc”. Điều này thể hiện rất rõ quan điểm của Đảng về việc ưu tiên và chú trọng đến công tác cán bộ trong thời kì mới.

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng tiếp tục khẳng định: “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, phục vụ nhân dân và sự phát triển của đất nước...; có cơ chế lựa chọn, đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài... Đồng thời, có cơ chế sàng lọc, thay thế kịp thời những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, bị xử lý kỷ luật, không còn uy tín đối với nhân dân”⁹. Quan điểm này khẳng định Đảng ta chưa khi nào lơ là công tác cán bộ, coi công tác cán bộ là vấn đề then chốt để xây dựng thành công Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Cùng với đó, Đảng và Nhà nước đã hình thành một hệ thống các văn bản liên quan đến lựa chọn cán bộ tương đối đầy đủ, toàn diện và rõ ràng. Hầu hết các văn bản đều nhấn mạnh đến phẩm chất và năng lực của cán bộ, đảng viên và một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá cán bộ, đảng viên là thái độ và trách nhiệm với nhân dân. Những quan điểm của Đảng về công tác cán bộ căn cứ vào tình hình thực tế của Việt Nam và dựa trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ. Dựa trên quan điểm này, cán bộ, đảng viên tự điều chỉnh mình để xứng đáng là người “công bộc” của Nhân dân, được Nhân dân yêu mến, tin nhiệm; củng cố mối quan hệ giữa cán bộ nhà nước với Nhân dân, đảng viên với quần chúng.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh để xây dựng đội ngũ cán bộ trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiện nay, cần chú trọng một số nội dung sau:

Thứ nhất, đẩy mạnh hơn nữa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh một cách thiết thực. Hồ Chí Minh là một tấm gương sáng về việc thực hành đạo đức và luôn phấn đấu không ngừng để xây dựng mối quan hệ máu thịt với nhân dân, suốt đời vì nước, vì dân, không màng danh lợi. Quan điểm về đạo đức của Hồ Chí Minh rất giản dị: “Đạo đức cách mạng là hòa mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng”¹⁰. Việc nghiên cứu, học tập làm theo tư

tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh không phải là những gì quá xa vời, mà chính là học từ những điều giản dị nhất như thế này. Giản dị, nhưng không nhỏ nhặt, giản đơn, tầm thường. Khi xác định: “sao cho được lòng dân” vừa là động lực, vừa là mục đích như Bác Hồ từng căn dặn thì chính là cán bộ, đảng viên đã giải được bài toán quan trọng về lí tưởng, về vai trò, về mối quan hệ của mình với dân, với nước. Đó cũng chính là nền tảng và sự củng cố Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân trong thời kì đầy biến động và khó khăn như hiện nay một cách vững chắc nhất.

Thứ hai, cần có chiến lược đào tạo, bồi dưỡng, lựa chọn, sử dụng những người ưu tú, có đức có tài vào đúng vị trí công tác của họ. Ngay từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã coi “trồng người” vấn đề mang tính chiến lược, trong đó người đặc biệt chú ý đến việc “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau”. Để có được đội ngũ cán bộ nhà nước làm được và làm tốt thì cần phải có quá trình đào tạo, bồi dưỡng, lựa chọn, sử dụng họ một cách bài bản. Điều này đòi hỏi sự chung tay của nhiều cấp, nhiều ngành, của toàn xã hội. Chính quá trình đào tạo, bồi dưỡng, lựa chọn một cách nghiêm túc mới hình thành được đội ngũ cán bộ nhà nước có nền tảng vững vàng, là “gốc” của mọi công việc, của việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa “lấy dân làm gốc”. Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: “Đổi mới chế độ tuyển dụng, sử dụng, trọng dụng nhân tài trong quản lý, quản trị nhà nước, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo”¹¹ chính là hướng tới điều này.

Thứ ba, mạnh dạn sử dụng đội ngũ cán bộ trẻ vào các cơ quan và vào các vị trí lãnh đạo. Người Việt Nam thường có quan niệm là “khôn đâu đến trẻ, khỏe đâu đến già” không chỉ trong cuộc sống hàng ngày mà áp đặt cả vào trong các cơ quan Nhà nước, dẫn đến tình trạng “sống lâu lên lão làng”, hạn chế cơ hội phát triển của những người trẻ. Trong khi đó, ngay từ rất sớm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đánh giá cao vai trò của những người trẻ và mạnh dạn sử dụng họ vào những vị trí quan trọng của Nhà nước và đã đem lại những kết quả tốt đẹp. Trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay, khi khoa học công nghệ phát triển mạnh mẽ, giới trẻ là những người tiếp cận với khoa học, công nghệ

Xem tiếp trang 56

về kinh tế ở một mức độ nào đó nhưng sẽ không thể đảm bảo tính bền vững và hiệu quả cao nhất. Vì vậy, cần có quy định giải quyết thấu tình đạt lý về bất cập đó trong phát triển DLCĐ.

Tóm lại, yêu cầu phát triển du lịch nói chung, DLCĐ nói riêng đang đặt ra yêu cầu tháo gỡ những nút thắt của hoạt động du lịch, trong đó chính sách, pháp luật với vai trò định hình hệ thống, chìa khóa hành động là hết sức quan trọng. Các điều chỉnh cần thiết về chính sách, pháp luật du lịch trước hết cần hướng tới định hướng lâu dài, nhưng đặc biệt là phải hướng tới việc thực hiện những nhiệm vụ đề ra trong Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030 và Chương trình hành động phát triển du lịch giai đoạn 2021- 2025, nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất trong nhận thức và hành động trên phạm vi cả nước trong bối cảnh mới của du lịch Việt Nam.

1, 2, 3, 6. Quốc hội: *Luật Du lịch* (năm 2017), Điều 19, Điều 5, Điều 6, Khoản 4, Điều 19.

4. Nguyễn Thị Tuyên: *Về việc tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về du lịch*, Tạp chí Môi trường Xây dựng, 2022.

5. Nghị quyết 78/2021/NQ-HĐND quy định về *Chính sách hỗ trợ phát triển Du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đến năm 2025*; Nghị quyết 06/2022/NQ-HĐND quy định *Nội dung và mức chi hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa*; Nghị quyết 25/2021/NQ-HĐND quy định về *Chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2022-2025*; Nghị quyết 17/2020/NQ-HĐND quy định về *Chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025*.

7. Chính phủ: Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31-12-2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch, Điều 8, 2017.

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH ĐỂ XÂY DỰNG...

Tiếp theo trang 38

một cách nhanh nhất và hiệu quả nhất thì trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa cần phát huy mạnh mẽ vai trò của những người trẻ.

Thứ tư, cần có chế độ thưởng phạt rõ ràng. Hồ Chí Minh cho rằng, đối với công tác cán bộ phải có kế hoạch, có phương hướng, thưởng, phạt công bằng chứ không thể cào bằng: “Phải thưởng phạt nghiêm minh. Hiện nay, thưởng có khi quá rộng, mà phạt thì không nghiêm”¹². Thưởng, phạt công bằng sẽ tạo động lực cho cán bộ phấn đấu, một lòng một dạ cống hiến vì đất nước, vì dân tộc. Trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, cán bộ nhà nước là những người được nhân dân ủy quyền, tin tưởng nên luôn phải làm gương cho nhân dân. Nếu thưởng phạt không nghiêm minh sẽ dẫn tới tình trạng cán bộ “nhờn luật”, gây mất niềm tin trong Nhân dân, tác động xấu tới mục tiêu xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân.

Thứ năm, mỗi cán bộ nhà nước phải tự ý thức về vai trò, trách nhiệm của mình, không ngừng nâng cao trình độ và rèn luyện đạo đức cách mạng. Đây là chìa khóa then chốt để có một đội ngũ cán bộ tinh nhuệ cho nước nhà.

Tóm lại, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân là một quá trình lâu dài, đòi hỏi sự nỗ lực, quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân, toàn hệ thống chính trị. Cán bộ nhà nước là những người mang trên mình trọng trách to lớn là được nhân dân tin tưởng giao phó trách nhiệm xây dựng thành công Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đáp ứng mong muốn và nguyện vọng dân chủ, cơm no, áo ấm và hạnh phúc cho Nhân dân. Đây là một vinh dự lớn lao và cũng là trách nhiệm nặng nề. Bên cạnh sự tự tu dưỡng, tự rèn luyện của bản thân mỗi cán bộ nhà nước thì cần có sự chung tay, góp sức của toàn xã hội để những người cán bộ nhà nước ưu tú nhất, hoàn thành tốt sứ mạng của mình. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “Công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”.

1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 10, 12 Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG - ST, H, 2011, t. 4, tr. 64; tr. 38; tr. 21; tr. 116; t. 2, tr. 514; t. 4, tr. 52 ; tr. 42; t. 11, tr. 608; t. 15, tr. 225.

8, 9, 11. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t. 1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 174, 178 - 179, 231.